

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2003/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 12 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Điều lệ Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc**  
**tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26/11/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 892/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 11/HHN-BTV ngày 06/9/2011, Sở Ngoại vụ tại Công văn số 393/SNgV-HTQT ngày 21/9/2011 và Sở Nội vụ tại Công văn số 1264/SNV-TCBC ngày 20/10/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi đã được Đại hội thành lập Hội thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2011 (có Điều lệ kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Ngoại vụ; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan và Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi căn cứ Quyết định thi hành./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **ĐIỀU LỆ**

**Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi**

*(Được phê duyệt tại Quyết định số: 2003/QĐ-UBND*

*ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

## **Chương I**

### **TÊN GỌI, TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH**

#### **Điều 1. Tên gọi, trụ sở**

Tên gọi: Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi.

Tên giao dịch tiếng Anh: The Quang Ngai Provincial VietNam and Republic of Korea Friendship Association.

Trụ sở của Hội đóng tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Hội Hữu nghị Việt Nam – Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây viết tắt là Hội*) là tổ chức xã hội đối ngoại của nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, hoạt động trong khuôn khổ luật pháp Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hội Hữu nghị Việt Nam – Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động của Hội Hữu nghị Việt Nam – Hàn Quốc tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 3. Tôn chỉ và mục đích**

Tôn chỉ mục đích của Hội là tăng cường tình đoàn kết hữu nghị truyền thống, sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Hàn Quốc, thúc đẩy sự hợp tác nhiều mặt giữa hai nước Việt Nam (trong đó có tỉnh Quảng Ngãi) và Hàn Quốc.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ**

1. Tổ chức các hoạt động chính trị xã hội, văn hoá mang tính truyền thống nhằm vun đắp cho tình hữu nghị đặc biệt giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Hàn Quốc.

2. Tuyên truyền giới thiệu cho nhân dân Hàn Quốc về tình hình mọi mặt của Việt Nam nói chung và của tỉnh Quảng Ngãi nói riêng, về đường lối, chính sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta.

3. Góp phần thông tin kịp thời cho nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của Hàn Quốc.

4. Hỗ trợ và làm cầu nối cho sự hợp tác kinh tế, thương mại, khoa học, công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn hoá du lịch giữa các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với các đối tác Hàn Quốc.

### **Điều 5. Quyền hạn**

1. Thiết lập quan hệ và hợp tác với các đối tác của Hàn Quốc theo chức năng nhiệm vụ; vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia gây quỹ hỗ trợ cho hoạt động đối ngoại nhân dân theo đúng quy định của pháp luật.

2. Khen thưởng và đề xuất khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Được gây quỹ hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

4. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

## **Chương III HỘI VIÊN**

### **Điều 6. Hội viên chính thức**

Tất cả các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức văn hóa, xã hội ... và các công dân Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tán thành tôn chỉ, mục đích và Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội và hoàn thành thủ tục đăng ký hội viên thì được công nhận là hội viên của Hội (hội viên tập thể hoặc hội viên cá nhân).

### **Điều 7. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Hoạt động đúng theo Điều lệ của Hội.

2. Thực hiện các Nghị quyết của Hội.

3. Tham gia tích cực các hoạt động và sinh hoạt của Hội.

4. Đóng hội phí theo quy định.

### **Điều 8. Quyền của hội viên**

1. Tham gia các hoạt động của Hội, được Hội bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên.
2. Ứng cử, đề cử và bầu cử vào cơ quan lãnh đạo của Hội.
3. Phê bình, chất vấn, đề đạt ý kiến, nguyện vọng của mình với Ban Chấp hành Hội; tham gia thảo luận, góp ý và biểu quyết mọi công tác của Hội.
4. Được cung cấp thông tin đầy đủ về các hoạt động của Hội.
5. Hội viên được quyền xin ra khỏi Hội.

### **Điều 9. Xóa tên và khai trừ hội viên**

1. Hội viên muốn xin ra khỏi Hội phải thông báo bằng văn bản cho cấp có thẩm quyền của Hội để xóa tên trong danh sách hội viên.
2. Hội viên hoạt động trái với Điều lệ và Nghị quyết của Hội sẽ bị xóa tên trong danh sách hội viên.

## **Chương IV TỔ CHỨC CỦA HỘI**

### **Điều 10. Tổ chức của Hội**

Tổ chức của Hội bao gồm:

- Đại hội.
- Ban Chấp hành.
- Ban Thường vụ.
- Ban Kiểm tra.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thư ký Hội.

**Điều 11.** Hội tổ chức hoạt động theo nguyên tắc dân chủ và hiệp thương thống nhất. Ban Chấp hành Hội được bầu thông qua bầu cử và biểu quyết theo đa số (lấy đa số là 2/3 trở lên).

### **Điều 12. Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường, được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu.

2. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội có nhiệm vụ thảo luận báo cáo của Ban Chấp hành, thông qua các nghị quyết, xem xét sửa đổi Điều lệ Hội và bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

3. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị.

### **Điều 13. Ban Chấp hành**

1. Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội, do Đại hội bầu và có nhiệm kỳ là 5 năm. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội thảo luận và quyết định.

2. Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, họp mỗi quý một lần để kiểm điểm công tác đã qua và bàn công tác sắp tới. Các phiên họp Ban Chấp hành được coi là họp lệ khi có mặt ít nhất là 2/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành tham dự.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện Điều lệ Hội, các Nghị quyết của Đại hội, giải quyết các vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội.

- Quyết định kế hoạch chương trình công tác hàng năm hoặc giữa các kỳ họp của Ban Chấp hành.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và các tài liệu trình Đại hội (kể cả Đại hội bất thường) và hội nghị thường niên hàng năm.

- Quy định cụ thể các nguyên tắc, chế độ quản lý, quy chế sử dụng tài chính của Hội.

- Bầu Ban Thường vụ Hội; quyết định kết nạp hội viên.

- Quyết định triệu tập Đại hội và hội nghị thường niên hàng năm.

### **Điều 14. Ban Thường vụ**

1. Ban Thường vụ là cơ quan lãnh đạo Hội giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Thư ký.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

- Chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết của Ban Chấp hành.

- Hướng dẫn các hội viên thực hiện các Nghị quyết của Hội.

- Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; bảo vệ lợi ích chính đáng của hội viên khi bị xâm phạm và hòa giải tranh chấp trong nội bộ.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và bất thường cho các cơ quan chức năng có liên quan.

### **Điều 15. Chủ tịch Hội**

1. Chủ tịch Hội là người đại diện pháp nhân của Hội, chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Hội trước pháp luật.

2. Chủ tịch Hội có trách nhiệm:

- Lãnh đạo, quản lý mọi hoạt động của Hội; cùng với Ban Thường vụ điều hành các kỳ họp của Ban Chấp hành.

- Thay mặt Ban Chấp hành phối hợp với các cơ quan quản lý ngành thực hiện các hoạt động trong quan hệ đối nội, đối ngoại của Hội.

### **Điều 16. Phó Chủ tịch Hội**

Phó Chủ tịch Hội giúp Chủ tịch Hội theo dõi, chỉ đạo từng khối công việc của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội và thay mặt Chủ tịch Hội lãnh đạo, quản lý công việc của Hội khi Chủ tịch Hội đi công tác hoặc ủy quyền.

### **Điều 17. Thư ký Hội**

Thư ký Hội có trách nhiệm:

- Giúp Ban Chấp hành chuẩn bị nội dung các kỳ họp và triệu tập các kỳ họp.

- Giúp Ban Thường vụ và Ban Chấp hành theo dõi, giúp đỡ các hội viên thực hiện các Nghị quyết của Hội.

## **Chương V TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA HỘI**

**Điều 18.** Tài chính và tài sản của Hội do Ban Chấp hành Hội quản lý và được hình thành từ các nguồn: Hội phí của hội viên; sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Hội theo quy định của pháp luật và các khoản thu hợp pháp khác.

**Điều 19.** Tài chính của Hội được dùng để chi cho các hoạt động thường xuyên của Hội (văn phòng phẩm, in ấn tài liệu, nước uống hội họp, tổ chức các kỳ đại hội), các hoạt động hữu nghị, khen thưởng, thăm hỏi hiếu hỷ, hoạt động nhân đạo từ thiện, hoạt động phong trào, giao lưu.

Việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hội được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

## **Chương VI KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

### **Điều 20. Khen thưởng**

Những tổ chức, cá nhân tùy theo mức độ đóng góp cho hoạt động của Hội sẽ được Hội biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

### **Điều 21. Kỷ luật**

Tổ chức, cá nhân vi phạm Điều lệ Hội, tùy theo mức độ, sẽ bị kỷ luật từ khiển trách đến xóa tên hội viên của Hội.

## **Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 22. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hội**

Chỉ có Đại hội của Hội mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này cho phù hợp với yêu cầu khách quan, đặc điểm, tình hình cụ thể của Hội và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

### **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

Điều lệ này gồm 7 chương, 23 điều, đã được Đại hội thành lập Hội thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2011 và có hiệu lực kể từ ngày được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt./.